| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN KRÔNG PẮC**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03- 4- 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Chu Anh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Ngô Văn Tuyển

2. Bà Trịnh Thị Oanh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hòa Bình– Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** bà Nguyễn Thùy Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023 tại phòng xử án, Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXX- ST ngày 03 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lăng Thị C, sinh năm 1975- Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T (trước đây là P 4), xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1977- Có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T (trước đây là P 4), xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Lăng Thị C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V xây dựng gia đình trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 cho đến nay và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 26/03/2007 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk, đồng thời có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương.

Trong quá trình chung sống, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng thường xảy ra những bất đồng, đời sống vợ chồng không hòa hợp, cuộc sống hôn nhân thường xuyên có những xung độ, cãi vã, mặc dù vợ chồng đã nhiều lần cố gắng vun vén cho cuộc sống hôn nhân, nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không có tiến triển, ông V gia trưởng thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về chửi bới, đánh đập vợ con từ đó khiến cho đời sống vợ chồng không hòa hợp, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài.

Nguyện vọng về tình cảm: Đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Lăng Thị C được ly hôn với ông Hoàng Văn V.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung: Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999; Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001; Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006.

Hiện nay, nguyện vọng của bà Lăng Thị C là xin được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006 cho tới lúc cháu tròn 18 tuổi và không yêu cầu ông Hoàng Văn V phải cấp dưỡng nuôi con.

Còn cháu Hoàng Xuân N và cháu Hoàng Xuân H đã trưởng thành hai cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Hoàng Văn V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông Hoàng Văn V và bà Lăng Thị C xây dựng gia đình trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 cho đến nay và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 26/03/2007 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk, đồng thời có tổ chức cưới hỏi theo phong tục, tập quán của địa phương.

Trong quá trình chung sống, thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhỏ trong gia đình và có lời qua tiếng lại, nguyên nhân là do mâu thuẫn chuyện kinh tế, nên vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, có những xung đột, cãi vã và bà Lăng Thị C đã tự bỏ nhà ra đi, nay làm đơn xin ly hôn với ông Hoàng Văn V thì ông V không đồng ý. Vì ông V vẫn còn tình cảm với bà Lăng Thị C, có nguyện vọng vợ chồng về đoàn tụ để nuôi dạy các con cái trưởng thành.

Nếu bà Lăng Thị C vẫn cương quyết ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật để cho bà Lăng Thị C được ly hôn theo yêu cầu một bên, còn ông V không đồng ý ly hôn với bà Lăng Thị C.

Về con chung: Vợ chồng có 03 người con chung: Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999; Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001; Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006.

Hiện nay, cháu Hoàng Xuân N và cháu Hoàng Xuân H đã trưởng thành hai cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Riêng cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006 hiện nay cháu đang học lớp 11 trường dân tộc nội trú huyện K, tỉnh Đắk Lắk, cháu năm nay hơn 16 tuổi, cháu muốn ở với ai là quyền của cháu, ông V không có ý kiến gì.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử thẩm phán chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sư chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Lăng Thị C được ly hôn với ông Hoàng Văn V và giao cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006 cho bà Lăng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Riêng cháu Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999 và cháu Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001 đã trưởng thành hai cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, đề nghị HĐXX không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V không yêu cầu, nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền:

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Lăng Thị C đề ngày 31/01/2023, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* được quy định tại khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về thẩm quyền: Tại thời điểm bà Lăng Thị C làm đơn khởi kiện, bị đơn ông Hoàng Văn V, cư trú tại, Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án

nhân dân huyện Krông Pắc áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Lăng Thị C và bị đơn ông Hoàng Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện. Có đăng ký kết hôn ngày 26/3/2007 tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là cháu Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999; cháu Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001; cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng. Quá trình tham gia tố tụng bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V đều xác định vợ chồng có mâu thuẫn.

Kết quả xác minh, chính quyền địa phương cung cấp: bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V gần đây thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông V thường xuyên uống rượu, say xỉn về chửi bới và đánh đập vợ con. Ngoài ra ông V còn có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác về nhà gây sự với vợ con, có nhiều lần còn mang dao đuổi đánh bà C. Ngoài việc gây gỗ chửi bới đánh đập vợ con, thì ông V còn gây gỗ đánh nhau với người khác và hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt tạm giam từ ngày 22/02/2023 để điều tra hành vi Giết người và đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 20/LB-VPCQCSĐT ngày 21/02/2023. Nay bà Lăng Thị C làm đơn xin ly hôn ông Hoàng Văn V thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định:

*"Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được"*

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V đã đến mức trầm trọng, cho tới nay mà không có biện pháp hàn gắn hạnh phúc gia đình, bà Lăng Thị C xác định tình cảm không còn và kiên quyết xin ly hôn. Còn ông Hoàng Văn V đang bị bắt tạm giam để điều tra về hành vi Giết người.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của bà Lăng Thị C, cho bà Lăng Thị C được ly hôn với ông Hoàng Văn V.

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V có 3 con chung là Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999; Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001; Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006, hiện nay cháu Hoàng Xuân P đang do bà Lăng Thị C chăm sóc, bà Lăng Thị C có nguyện vọng sau khi ly hôn thì xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Xuân P cho đến lúc cháu trưởng thành và cháu Hoàng Xuân P cũng có nguyện vọng ở với mẹ.

Đồng thời ông V hiện nay đang bị tạm giam nên cũng không thể chăm sóc nuôi dưỡng cháu Hoàng Xuân P được. Xét thấy nguyện vọng của bà Lăng Thị C là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của con chung, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Hoàng Xuân P cho bà Lăng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ tuổi trưởng thành.

Ông Hoàng Văn V được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lăng Thị C không yêu cầu ông Hoàng Văn V cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với cháu Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999 và cháu Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001 hiện nay các cháu đã đến tuổi trưởng thành, các cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, HĐXX không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V không yêu cầu, nên HĐXX không đề cập xem xét.

[4] Về án phí: Bà Lăng Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là phù hợp, HĐXX cần chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Tuyên xử:**

Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Lăng Thị C được ly hôn với ông Hoàng Văn V.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Xuân P, sinh ngày 03/10/2006 cho bà Lăng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho tới lúc cháu đủ 18 tuổi.

Ông Hoàng Văn V được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, ông Hoàng Văn V không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lăng Thị C không yêu cầu ông Hoàng Văn V cấp dưỡng tiền nuôi cháu Hoàng Xuân P, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Riêng cháu Hoàng Xuân N, sinh ngày 14/11/1999 và cháu Hoàng Xuân H, sinh ngày 11/5/2001 đã trưởng thành hai cháu tự quyết định cuộc sống riêng của mình, HĐXX không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Lăng Thị C và ông Hoàng Văn V không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bà Lăng Thị C phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0016774 ngày 02/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đăk Lăk.

Nguyên đơn bà Lăng Thị C, bị đơn ông Hoàng Văn V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Đắk Lắk;*
*- VKSND tỉnh Đắk Lắk;*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*- VKSND huyện Krông Pắc;*
*- THADS huyện K;*
*- Người tham gia tố tụng;*
*- UBND xã Ea Kuăng;*
*- Lưu HS, VP.*

***(Đã ký)***

**Chu Anh Hùng**